

Bản án số: 334/2023/HS-ST
Ngày: 22/8/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thúy Nga.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Tiến Dng;

2. Bà Nguyễn Thị Lượng;

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức- Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 8 và ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 222/2023/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 58/2023/HSST-QĐ ngày 26/7/2023 đối với bị cáo:

Tiền Tấn D, sinh năm: 2000, tại Sóc Trăng; thường trú: khóm A, xã B, huyện C, tỉnh Sóc Trăng (nay là khóm A, phường E, thị xã B, tỉnh Sóc Trăng); cư trú: nhà trọ không số, tổ F, khu phố G, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: thợ sơn nước; trình độ văn hóa: 00/12 (không biết chữ); dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tiền Tấn T1 và bà: Thạch Thị M; hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không;

Bị tạm giam từ ngày 22/9/2022 đến nay; (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: số I chung cư K, phường L, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh; (có mặt tại phiên tòa);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 21/9/2022, anh Nguyễn Minh T đến nhà trọ không số, tổ F, khu phố N, phường O, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh của Tiền Tấn D để tìm gặp một thanh niên tên Hai S (không rõ lai lịch, bạn của T và D) để đòi tiền nợ.

Tại đây, do Hai S không chịu trả nợ nên anh T bỏ đi bộ ra đường để đi về, D thấy T vừa đi vừa gọi điện thoại cho ai đó nên nghĩ anh T đang kêu người đánh Hai S và D. Nghĩ vậy, D tức giận lấy 01 con dao Thái Lan dài 21 cm leo lên 01 xe mô tô (không rõ biển số) đuổi theo để đánh anh T. Anh T đi ra hướng đường Mai Chí Thọ được khoảng 200 mét, đến trước bãi đất trống thuộc tổ F, khu phố N, phường O, thành phố Thủ Đức thì bị D bắt kịp.

D dừng xe mô tô và nhảy xuống cầm dao bằng tay phải đâm vào người anh T, anh T dùng tay trái đỡ dao nên bị 01 vết thương vào cẳng tay trái, anh T quay người bỏ chạy thì bị vấp, ngã sấp mặt xuống đường, D tiếp tục cầm dao bằng tay phải, tiến đến gần đâm 01 nhát trúng vào phía sau đầu trái của anh T thì anh T trụy hô, cầu cứu. Lúc này, có người đi đường can ngăn nên D điều khiển xe mô tô bỏ đi, quay về phòng trọ, anh T được người dân đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Lê Văn Thịnh, sau đó chuyển đến Bệnh viện Chợ Rẫy tiếp tục cấp cứu điều trị.

Ngày 21/9/2022, chị Mai Thị L1 (mẹ ruột của anh T) có đơn yêu cầu giám định thương tích và yêu cầu xử lý hình sự đối với Tiền Tấn D. Nhận được tin báo, Công an phường O, thành phố Thủ Đức mời D về trụ sở lập hồ sơ xử lý; đồng thời, tiến hành dẫn giải đối tượng về tại phòng trọ nơi D đang ở thu giữ được con dao Thái Lan. Test nhanh ma túy đối với D, kết quả D dương tính với ma túy.

Tại bản Cáo trạng số 231/CT-VKSTPTĐ ngày 24/5/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố bị cáo Tiền Tấn D về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Tiền Tấn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đã truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Tiền Tấn D về tội “Cố ý gây thương tích”, đồng thời đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo Tiền Tấn D từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù giam;

- Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và gửi lời xin lỗi đến bị hại anh Nguyễn Minh T.

- Bị hại anh Nguyễn Minh T trình bày: Đồng ý với tội danh, điều khoản mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố với bị cáo Tiền Tấn D, về hình phạt yêu cầu Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 10 năm tù giam; về trách nhiệm dân sự yêu cầu bị cáo bồi thường tổng cộng số tiền là: 200.158.876 đồng;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, bị hại;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức,

Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 21/9/2022, bị hại anh Nguyễn Minh T đến phòng trọ của bị cáo Tiền Tấn D, (địa chỉ: nhà trọ không số, khu phố G, phường H, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh) tìm và gặp đối tượng tên là Hai S (không rõ nhân thân, lai lịch) để đòi nợ, Hai S không trả tiền mà chửi anh T nên anh T bỏ về. Anh T đi bộ ra đường, lấy điện thoại gọi xe ôm thì bị cáo nghĩ là anh T gọi đồng bọn đến đánh nên bị cáo lấy 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream (không rõ biển số) của Hai S điều khiển chạy theo anh T và lấy 01 con dao Thái Lan ở trong phòng trọ cầm trên tay phải đuổi theo anh T, anh T thấy vậy thì bỏ chạy đến bãi đất trống thuộc khu phố G, phường H, thành phố Thủ Đức thì bị cáo cầm 01 con dao Thái Lan dài khoảng 21 cm xông đến đâm anh T thì anh T dùng tay trái đỡ nên bị cáo chém trúng cẳng tay trái của anh T 01 nhát, anh T bỏ chạy, bị cáo cầm dao đuổi theo, anh T té ngã nằm úp xuống mặt đường thì bị cáo dùng dao chém trúng vào đùi trái của anh T 01 nhát, người dân chạy đến can ngăn đưa anh T đi cấp cứu. Ngày 22/9/2022, bị cáo bị giữ người trong trường hợp khẩn cấp;

Kết luận giám định pháp y số 1037/TgT.22 ngày 21/12/2022 của Trung tâm pháp y- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận đối với thương tích của Nguyễn Minh T:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương mặt trước trong 1/3 dưới cẳng tay trái gây đứt da, đứt gân gấp cổ tay trụ, gân gấp các ngón nông, đứt bó mạch thần kinh trụ đã được điều trị khâu nối thần kinh, động mạch, khâu gân da, hiện còn:

+ 01 sẹo kích thước 6,9 x (0,1-0,3) cm;

+ 01 sẹo mổ kích thước 7,7 x (0,2-0,4) cm;

+ hình ảnh tổn thương thần kinh trụ, động mạch trụ gây thiếu máu nhẹ động mạch sau dòng trên siêu âm;

+ tổn thương thần kinh trụ trên điện cơ đồ;

+ dấu bàn tay vuốt trụ, hạn chế dạng khếp các ngón 2 đến 5, giảm cảm giác bờ trụ bàn tay, ngón 5 và nửa trong ngón 4;

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa đùi trái gây đứt da, đứt một phần cơ nhị đầu đùi, đứt hoàn toàn thần kinh tọa đã được điều trị khâu nối thần kinh, khâu cơ da, hiện còn:

+ 01 sẹo kích thước 16,5 x (0,1-0,3) cm;

+ 02 sẹo dẫn lưu kích thước 0,3 x 0,1 cm và 0,3 x 0,3cm;

+ hình ảnh tổn thương một phần thần kinh tọa trên siêu âm;

+ tổn thương thần kinh tọa trên điện cơ đồ;

+ hạn chế động tác gấp gối, hạn chế vận động cổ bàn ngón chân, giảm cảm giác mặt trước ngoài, sau ngoài cẳng chân, bàn ngón chân, đi chống nặng;

2. Theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế quy định tỉ lệ tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần:

Tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%;

3. Kết luận khác:

- Các thương tích trên do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra;
- Vết thương cẳng tay trái gây nguy hiểm đến tính mạng, vết thương đùi trái thì không;

Như vậy, căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo, được xác định phù hợp với lời khai của bị hại cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tang vật chứng thu giữ được. Đã có đủ cơ sở kết luận hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Bị cáo sử dụng hung khí nguy hiểm là 01 con dao Thái Lan dài 21cm làm công cụ, phương tiện phạm tội chém 01 nhát vào cẳng tay trái và 01 nhát vào đùi trái của bị hại gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ thương tật là 44%; bị cáo gây thương tích cho bị hại vào cẳng tay trái và đùi trái- là những vị trí không phải là phần trọng yếu của cơ thể; đồng thời, bị cáo khai nhận không cố ý tước đoạt tính mạng của bị hại anh Nguyễn Minh T. Hành vi phạm tội của bị cáo Tiền Tấn D đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, khi quyết định hình phạt cần có mức án hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để có tác dụng răn đe, cải tạo và giáo dục bị cáo.

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Minh T trình bày: Đồng ý với tội danh “Cố ý gây thương tích”, điểm, khoản và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức truy tố đối với bị cáo; về phần hình phạt không đồng ý với mức án mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức đề nghị với Hội đồng xét xử (từ 06 năm 06 tháng đến 07 năm tù giam) đối với bị cáo, anh T đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án 10 năm tù giam, mức hình phạt cao nhất của khung hình phạt đối với bị cáo; với yêu cầu này của bị hại anh Nguyễn Minh T; Hội đồng xét xử sẽ quyết định mức án đối với bị cáo căn cứ vào tỷ lệ thương tật mà bị cáo gây ra cho bị hại, xem xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự (nếu có), các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra; đồng thời, cũng thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội;

[3] Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau đây đối với bị cáo: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo không biết chữ nên nhận thức có phần hạn chế nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; giảm cho bị cáo một phần hình phạt mà lẽ ra bị cáo phải chịu;

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại Đơn yêu cầu bồi thường thiệt hại ngày 04/5/2023 (dấu bưu điện ghi ngày 26/7/2023) của bị hại anh Nguyễn Minh T, yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, cụ thể:

- Chi phí chữa thương tật có chứng từ số tiền: 21.771.976 đồng;
- Chi phí chữa thương tật không có chứng từ: 32.546.900 đồng;
- Thu nhập mất việc làm, tổn thất về tinh thần và dự tính mổ, điều trị lần 2: 145.840.000 đồng;

Tổng cộng số tiền: 200.158.876 đồng;

Tại phiên tòa, bị hại anh Nguyễn Minh T vẫn giữ nguyên yêu cầu bị cáo bồi thường các khoản và số tiền nêu trên; bị cáo đồng ý bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Minh T số tiền 200.158.876 đồng; do đó, Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Minh T số tiền 200.158.876 đồng.

[5] Xử lý vật chứng: 01 con dao Thái Lan dài 21cm- vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu, tiêu hủy;

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch trên số tiền bồi thường cho bị hại theo quy định của pháp luật..

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Tiền Tấn D** phạm tội: “Cố ý gây thương tích”;
2. Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt: Bị cáo **Tiền Tấn D** 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam: 22/9/2022;

3. Áp dụng Điều 30 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo **Tiền Tấn D** bồi thường cho bị hại anh Nguyễn Minh T số tiền 200.158.876 (Hai trăm triệu, một trăm năm mươi tám ngàn, tám trăm bảy mươi sáu) đồng;

Kể từ ngày anh Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu bị cáo thi hành khoản tiền nêu trên cho đến khi thi hành xong, bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

4. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao Thái Lan dài 21cm;

(Theo Phiếu nhập kho số NK23/179C, ngày 24/4/2023 của Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh);

5. Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 10.007.948 đồng.

6. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án xin xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND TP. Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS TP. Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS TP. Thủ Đức
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thúy Nga